

TỔNG ÔN SỐ PHỨC

LỜI GIẢI CHI TIẾT 50 CÂU TRẮC NGHIỆM SỐ PHỨC CHỌN LỌC TRONG CÁC ĐỀ

THI THỬ THPT QUỐC GIA – 2017

CÁC CÔNG THỨC QUAN TRỌNG CẦN NẮM VỮNG

$\overline{z_1 + z_2} = \overline{z_1} + \overline{z_2}$	$\overline{z_1 \cdot z_2} = \overline{z_1} \cdot \overline{z_2}$	$ z_1 \cdot z_2 = z_1 \cdot z_2 $
$\frac{\overline{z_1}}{z_2} = \frac{\overline{z_1}}{\overline{z_2}}$	$ z = -z = \overline{z} $	$z \cdot \overline{z} = z ^2$
$ z_1 \cdot z_2 ^2 = (z_1 \cdot z_2) \cdot (\overline{z_1 \cdot z_2})$	$\left \frac{z_1}{z_2} \right = \frac{ z_1 }{ z_2 }$	$\operatorname{Re}(z) = \frac{z + \overline{z}}{2}, \operatorname{Im}(z) = \frac{z - \overline{z}}{2}$
$ z_1 - z_2 \leq z_1 - z_2 \leq z_1 + z_2 $	$ z_1 - z_2 \leq z_1 + z_2 \leq z_1 + z_2 $	$- z \leq \{\operatorname{Re}(z), \operatorname{Im}(z)\} \leq z $

45 CÂU TRẮC NGHIỆM + 5 CÂU VÍ DỤ MINH HỌA

Câu 1. Cho số phức $z = a + bi$ thỏa mãn điều kiện $|z^2 + 4| = 2|z|$. Đặt $P = 8(b^2 - a^2) - 12$.

Mệnh đề nào dưới đây đúng?

- A. $P = (|z| - 2)^2$ B. $P = (|z|^2 - 4)^2$ C. $P = (|z| - 4)^2$ **D. $P = (|z|^2 - 2)^2$**
 (THPT ĐẶNG THỨC HỨA-NGHỆ AN)

Lời giải

Cách 1. Đặt $z = a + bi$ ($a, b \in \mathbb{R}$) $\Rightarrow z^2 = a^2 - b^2 + 2abi \Rightarrow z^2 + 4 = a^2 - b^2 + 4 + 2abi$.

Khi đó, giả thiết $|z^2 + 4| = 2|z| \Leftrightarrow (a^2 - b^2 + 4)^2 + 4a^2b^2 = 4(a^2 + b^2)$

$$\Leftrightarrow 8(b^2 - a^2) = 16 - 4(a^2 + b^2) + (a^2 + b^2)^2$$

$$\Rightarrow P = (a^2 + b^2)^2 - 4(a^2 + b^2) + 4 = |z|^4 - 4|z|^2 + 4 = (|z|^2 - 2)^2$$

Cách 2. Từ giả thiết, ta có $|z^2 + 4|^2 = (2|z|)^2 \Leftrightarrow (z^2 + 4)(\overline{z^2 + 4}) = 4|z|^2 = 4z \cdot \overline{z}$

$$\Leftrightarrow z^2 \cdot \overline{z^2} + 4z^2 + 4\overline{z^2} + 16 = 4z \cdot \overline{z} \Leftrightarrow (z \cdot \overline{z})^2 - 4z \cdot \overline{z} + 4 = -12 - 4(z^2 + \overline{z^2})$$

$$\Leftrightarrow (z \cdot \overline{z} - 2)^2 = -12 - 4(z^2 + \overline{z^2}) \Leftrightarrow -12 - 4(z^2 + \overline{z^2}) = (|z|^2 - 2)^2 \quad (1)$$

Đặt $z = a + bi \rightarrow \bar{z} = a - bi \Rightarrow z^2 + \bar{z}^2 = 2(a^2 - b^2)$ (2)

Từ (1), (2) suy ra $P = 8(b^2 - a^2) - 12 = (|z|^2 - 2)^2$. **Chọn D**

Câu 2. Cho các số phức $z_1 \neq 0, z_2 \neq 0$ thỏa mãn điều kiện $\frac{2}{z_1} + \frac{1}{z_2} = \frac{1}{z_1 + z_2}$

Tính giá trị của biểu thức $P = \left| \frac{z_1}{z_2} \right| + \left| \frac{z_2}{z_1} \right|$

A. $\frac{1}{\sqrt{2}}$

B. $\sqrt{2}$

C. 2

D. $\frac{3\sqrt{2}}{2}$

(THPT ĐẶNG THỨC HỨA-NGHỆ AN)

Lời giải

Cách 1. Ta có $\frac{2}{z_1} + \frac{1}{z_2} = \frac{1}{z_1 + z_2} \Leftrightarrow \frac{z_1 + 2z_2}{z_1 z_2} = \frac{1}{z_1 + z_2} \Leftrightarrow (z_1 + 2z_2)(z_1 + z_2) = z_1 \cdot z_2$

$\Leftrightarrow (z_1)^2 + 2 \cdot z_1 \cdot z_2 + 2(z_2)^2 = 0 \Leftrightarrow \left(\frac{z_1}{z_2}\right)^2 + 2 \cdot \left(\frac{z_1}{z_2}\right) + 2 = 0 \Leftrightarrow \frac{z_1}{z_2} = i - 1$ hoặc $\frac{z_1}{z_2} = -1 - i$

Khi đó $P = \left| \frac{z_1}{z_2} \right| + \left| \frac{z_2}{z_1} \right| = |i - 1| + \left| \frac{1}{i - 1} \right| = |i - 1| + \frac{1}{|i - 1|} = \sqrt{2} + \frac{1}{\sqrt{2}} = \frac{3\sqrt{2}}{2}$

Cách 2. Chọn $z_1 = i \Rightarrow \frac{2}{i} + \frac{1}{z_2} = \frac{1}{i + z_2} \Rightarrow z_2 = \frac{1 - i}{2} \Rightarrow \left| \frac{z_1}{z_2} \right| = \sqrt{2} \Rightarrow P = \frac{3\sqrt{2}}{2}$. **Chọn D**

Câu 3. Cho số phức $z \neq 0$ thỏa mãn $\frac{iz - (3i + 1) \cdot \bar{z}}{1 + i} = |z|^2$. Số phức $w = \frac{26}{9} iz$ có môđun là

A. 9

B. $\sqrt{26}$

C. $\sqrt{6}$

D. 5

(THPT PHẠM HỒNG THÁI-HÀ NỘI)

Lời giải

Đặt $z = x + yi (x, y \in \mathbb{R})$, khi đó giả thiết $\Leftrightarrow i(x + yi) - (3i + 1)(x - yi) = (1 + i)(x^2 + y^2)$

$\Leftrightarrow xi - y - 3xi - 3y - x + yi = -x - 4y + (y - 2x)i = x^2 + y^2 + (x^2 + y^2)i$.

$\Rightarrow \begin{cases} -x - 4y = x^2 + y^2 & (1) \\ -2x + y = x^2 + y^2 & (2) \end{cases}$. Lấy (1) - (2), ta được $-x - 4y - (-2x + y) = 0 \Leftrightarrow x = 5y$.

Thế $x = 5y$ vào phương trình (1), ta có $26y^2 = -9y \Leftrightarrow \begin{cases} y = 0 \Rightarrow x = 0 \\ y = -\frac{9}{16} \Rightarrow x = -\frac{45}{16} \end{cases}$

Vậy $z = x + yi = -\frac{45}{26} - \frac{9}{26}i \Rightarrow |w| = \left| \frac{26}{9}i \left(-\frac{45}{26} - \frac{9}{26}i \right) \right| = |1 - 5i| = \sqrt{26}$. **Chọn B**

Câu 4. Cho số phức z thỏa mãn điều kiện $|z - 1| = \sqrt{2}$. Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức

$$T = |z + i| + |z - 2 - i|$$

A. $\max T = 8\sqrt{2}$

B. $\max T = 4$

C. $\max T = 4\sqrt{2}$

D. $\max T = 8$

(THPT CHU VĂN AN – HÀ NỘI)

Lời giải

Đặt $z = x + yi (x, y \in \mathbb{R})$, ta có $|z - 1| = \sqrt{2} \Leftrightarrow |x - 1 + yi| = \sqrt{2} \Leftrightarrow \sqrt{(x - 1)^2 + y^2} = \sqrt{2}$

$$\Leftrightarrow (x - 1)^2 + y^2 = 2 \Leftrightarrow x^2 - 2x + 1 + y^2 = 2 \Leftrightarrow x^2 + y^2 = 2x + 1 \quad (*)$$

Lại có $T = |z + i| + |z - 2 - i| = |x + (y + 1)i| + |x - 2 + (y - 1)i|$

$$= \sqrt{x^2 + (y + 1)^2} + \sqrt{(x - 2)^2 + (y - 1)^2} = \sqrt{x^2 + y^2 + 2y + 1} + \sqrt{x^2 + y^2 - 4x - 2y + 5}$$

Kết hợp với (*), ta được $T = \sqrt{2x + 2y + 2} + \sqrt{6 - 2x - 2y} = \sqrt{2(x + y) + 2} + \sqrt{2 - 2(x + y)}$

Đặt $t = x + y$, khi đó $T = f(t) = \sqrt{2t + 2} + \sqrt{6 - 2t}$ với $t \in [-1; 1]$

Ta có $f'(t) = \frac{1}{\sqrt{2t + 2}} - \frac{1}{\sqrt{6 - 2t}}$; $f'(t) = 0 \Leftrightarrow t = 1 \Rightarrow f(t)_{\max} = f(1) = 4$ **Chọn B**

Câu 5. Tìm môđun của số phức z biết $z - 4 = (1 + i)|z| - (4 + 3z)i$.

A. $|z| = 1$

B. $|z| = 4$

C. $|z| = 2$

D. $|z| = \frac{1}{2}$

(SỞ GD&ĐT NAM ĐỊNH)

Lời giải

Cách 1. Từ giả thiết, ta có $z - 4 = |z| + i|z| - 4i - 3zi \Leftrightarrow z(1 + 3i) = |z| + 4 + (|z| - 4)i \quad (*)$

Lấy môđun hai vế của (*), ta được $|z(1 + 3i)| = ||z| + 4 + (|z| - 4)i|$

$$\Leftrightarrow |z| \cdot |1 + 3i| = \sqrt{(|z| + 4)^2} \Leftrightarrow |z| \sqrt{10} = \sqrt{(|z| + 4)^2 + (|z| - 4)^2}$$

$$\Leftrightarrow 10|z|^2 = (|z| + 4)^2 + (|z| - 4)^2 \Leftrightarrow 8|z|^2 = 32 \Leftrightarrow |z|^2 = 4 \Rightarrow |z| = 2$$
 Chọn C

Cách 2. Ta biến đổi $z - 4 = (1 + i)|z| - (4 + 3z)i \Leftrightarrow z = \frac{(1 + i)|z| - 4i + 4}{1 + 3i}$

Thử lần lượt với các đáp án, ta thấy

- $|z|=1 \rightarrow z = \frac{1+i-4i+4}{1+3i} = \frac{5-3i}{1+3i} = -\frac{2}{5} - \frac{9}{5}i \Rightarrow |z| = \frac{\sqrt{85}}{5} \neq 1$ (loại)
- $|z|=4 \rightarrow z = \frac{4(1+i)-4i+4}{1+3i} = \frac{8}{1+3i} = \frac{4}{5} - \frac{12}{5}i \Rightarrow |z| = \frac{4\sqrt{10}}{5} \neq 1$ (loại)
- $|z|=2 \rightarrow z = \frac{2(1+i)-4i+4}{1+3i} = \frac{6-2i}{1+3i} = -2i \Rightarrow |z|=2$ (chọn)

Câu 6. Cho số phức $z \neq 0$ sao cho z không phải là số thực và $w = \frac{z}{1+z^2}$ là số thực. Tính giá trị

biểu thức $\frac{|z|}{1+|z|^2}$

A. $\frac{1}{5}$

B. $\frac{1}{2}$

C. 2

D. $\frac{1}{3}$

(THPT CHUYÊN QUỐC HỌC - HUẾ)

Lời giải

Cách 1. Tư duy nhanh. w là số thực $\rightarrow \frac{1}{w}$ là số thực $\rightarrow z + \frac{1}{z}$ là số thực.

Mà dễ thấy $z + \bar{z}$ là số thực nên $\bar{z} = \frac{1}{z} \Leftrightarrow \bar{z} \cdot z = 1 \Leftrightarrow |z|^2 = 1 \Rightarrow \frac{|z|}{1+|z|^2} = \frac{1}{2}$

Cách 2. Ta có biến đổi $\frac{z}{1+z^2} = \frac{\bar{z}}{1+\bar{z}^2} \Leftrightarrow z + z \cdot \bar{z}^2 = \bar{z} + \bar{z} \cdot z^2 \Leftrightarrow z - \bar{z} = (z - \bar{z}) \cdot z \cdot \bar{z}$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} z - \bar{z} = 0 \\ z \cdot \bar{z} = 1 \end{cases} \Leftrightarrow z \cdot \bar{z} = 1 \Leftrightarrow |z|^2 = 1 \Rightarrow \frac{|z|}{1+|z|^2} = \frac{1}{2}$$

Cách 3. Chọn $w = \frac{z}{1+z^2} = \frac{1}{2} \Leftrightarrow (z-1)^2 = 0 \Leftrightarrow z=1 \Rightarrow |z|=1 \Rightarrow \frac{|z|}{1+|z|^2} = \frac{1}{2}$ **Chọn B**

Câu 7. Xét số phức z và số phức liên hợp của nó có điểm biểu diễn là M, M' . Số phức $z(4+3i)$ và số phức liên hợp của nó có điểm biểu diễn lần lượt là N, N' . Biết rằng M, M', N, N' là bốn đỉnh của hình chữ nhật. Tìm giá trị nhỏ nhất của $|z+4i-5|$

A. $\frac{1}{2}$

B. $\frac{2}{\sqrt{5}}$

C. $\frac{1}{\sqrt{2}}$

D. $\frac{4}{\sqrt{13}}$

(THPT CHUYÊN LÀO CAI)

Lời giải

Gọi $M(x; y) \rightarrow M'(x; -y)$ và $(4+3i)z = 4x-3y+(3x+4y)i \Rightarrow \begin{cases} N(4x-3y; 3x+4y) \\ N'(4x-3y; -3x-4y) \end{cases}$

Để thấy $MM' \parallel NN'$ vì cùng vuông góc với Ox nên để $MM'N'N$ là hình chữ nhật.

Khi và chỉ khi $\begin{cases} MM' = NN' \\ MN = M'N' \Rightarrow x+y=0 \Rightarrow z = x-xi \Rightarrow |z+4i-5| = \sqrt{(x-5)^2 + (x-4)^2} \\ MN \parallel Ox \end{cases}$

Ta có $(x-5)^2 + (x-4)^2 = \frac{1}{2}(2x-9)^2 + \frac{1}{2} \geq \frac{1}{2} \Rightarrow |z+4i-5|_{\min} = \frac{1}{\sqrt{2}}$ **Chọn C**

Câu 8. Tính môđun của số phức z , biết $\frac{|z|^2}{z} + iz + \frac{z-i}{1-i} = 0$

- A. 2 B. $\frac{\sqrt{13}}{3}$ C. $\frac{1}{3}$ D. $\frac{1}{9}$

(THPT YÊN MÔ A-NINH BÌNH)

Lời giải

Để thấy $z\bar{z} = |z|^2 \Leftrightarrow \bar{z} = \frac{|z|^2}{z}$, khi đó giả thiết $\Leftrightarrow iz + \bar{z} + \frac{z-i}{1-i} = 0 \Leftrightarrow iz + \bar{z} + \frac{(1+i)(z-i)}{2} = 0$

$\Leftrightarrow 2iz + 2\bar{z} + z - i + iz - i^2 = 0 \Leftrightarrow (3i+1)z + \bar{z} = i-1$ (*)

Đặt $z = x + yi$ ($x, y \in \mathbb{R}$) suy ra $\bar{z} = x - yi$, do đó (*) $\Leftrightarrow (3i+1)(x+yi) + x - yi = i-1$

$\Leftrightarrow 3xi - 3y + x + yi + x - yi = i-1 \Leftrightarrow 2x - 3y + 3xi = i-1 \Rightarrow \begin{cases} 3x = 0 \\ 2x - 3y = -1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 0 \\ y = \frac{1}{3} \end{cases}$

Vậy $z = \frac{i}{3} \Rightarrow |z| = \left| \frac{i}{3} \right| = \frac{1}{3}$ **Chọn C**

Câu 9. Xét số phức z thỏa mãn $(1+2i)|z| = \frac{\sqrt{10}}{z} - 2+i$. Mệnh đề nào sau đây là đúng?

- A. $\frac{3}{2} < |z| < 2$. B. $\frac{1}{2} < |z| < \frac{3}{2}$ C. $|z| > 2$ D. $|z| < \frac{1}{2}$

(THPT NHÂN CHÍNH- HÀ NỘI)

Lời giải

Cách 1. Từ giả thiết, ta có $(1+2i)|z| = \frac{\sqrt{10}}{z} - 2+i \Leftrightarrow (1+2i)|z| + 2-i = \frac{\sqrt{10}}{z}$